

3



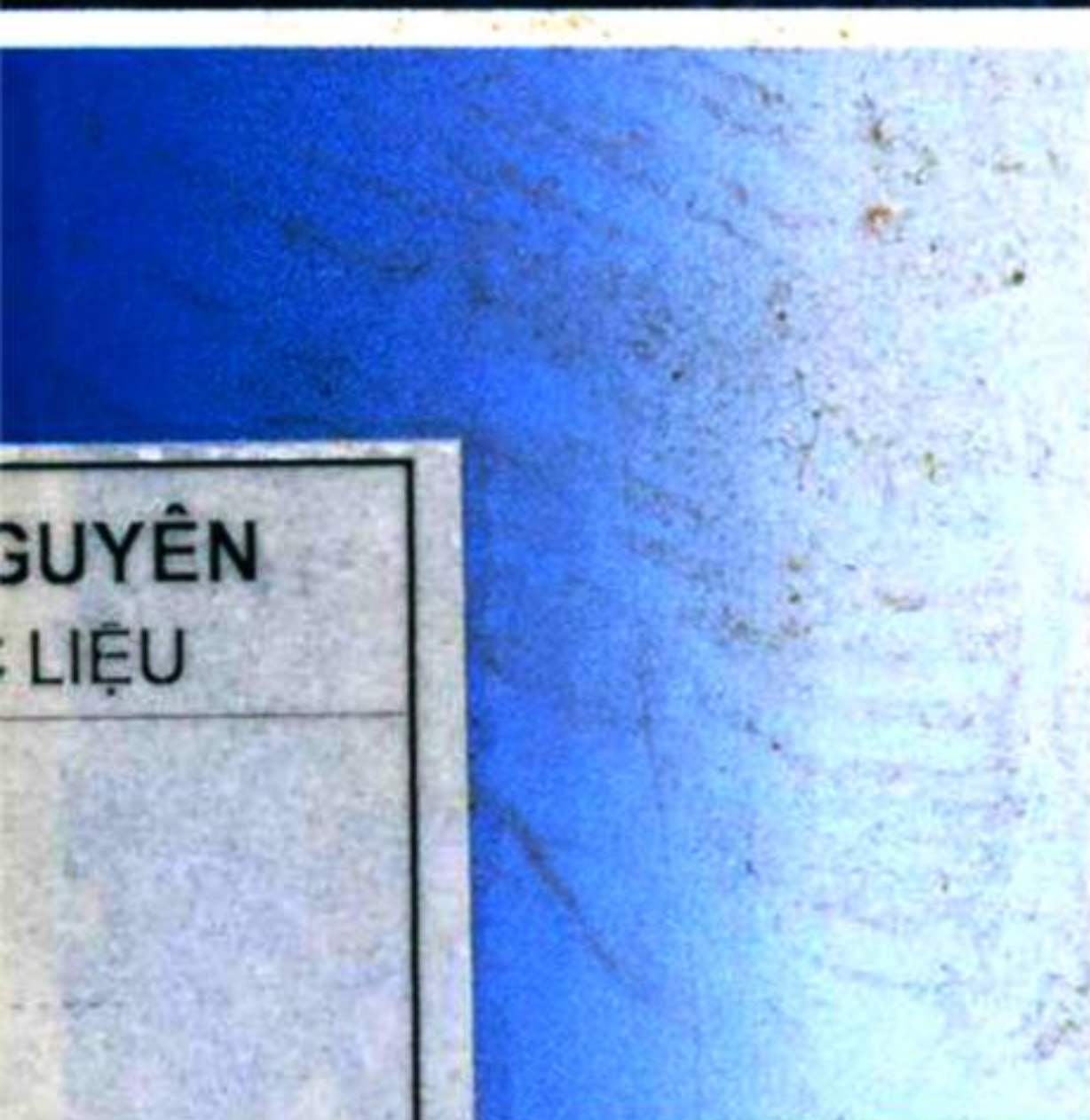
CK.0000065982

NH VIỄN THÔNG VIỆT NAM

TÀI LIỆU HUẤN LUYỆN

AN TOÀN LAO ĐỘNG, VỆ SINH LAO ĐỘNG

TRONG LĨNH VỰC VIỄN THÔNG



NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

TẠI ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM

TÀI LIỆU HUẤN LUYỆN
AN TOÀN LAO ĐỘNG, VỆ SINH LAO ĐỘNG
TRONG LĨNH VỰC VIỄN THÔNG

(Tái bản có bổ sung)

NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

LỜI NÓI ĐẦU

Theo số liệu thống kê của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, từ năm 2006 - 2009, bình quân mỗi năm có trên 5.000 người bị thương tật và 670 người chết do tai nạn lao động. Đây thực sự là những con số đáng báo động về công tác đảm bảo an toàn cho người lao động hiện nay.

Công tác An toàn lao động, Vệ sinh lao động là một trong những hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc bảo đảm điều kiện lao động an toàn và chăm lo gìn giữ sức khỏe cho người lao động, với mục tiêu nhằm giảm thiểu tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe người lao động tại nơi sản xuất. Muốn công tác an toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ) thực hiện có hiệu quả, phải tiến hành đồng bộ trên nhiều phương diện, từ ban hành, sửa đổi các chế độ chính sách đến đầu tư các nguồn lực tương xứng cho việc triển khai tại các cơ sở sản xuất kinh doanh; đồng thời phải nâng cao năng lực thông tin, tuyên truyền, huấn luyện về ATVSLĐ cho người sử dụng lao động, người lao động và người làm công tác ATVSLĐ.

Hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia về An toàn vệ sinh lao động - Phòng chống cháy nổ lần thứ 16 năm 2014, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam đã cập nhật một số nội dung mới và phối hợp với Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông tái bản cuốn sách ***“Tài liệu Huấn luyện An toàn lao động, Vệ sinh lao động trong lĩnh vực Viễn thông”***.

Nội dung Tài liệu này gồm 15 bài, được chia thành ba phần:

- Phần I: Hệ thống pháp luật và những quy định pháp luật Nhà nước về an toàn lao động, vệ sinh lao động.

- Phần II: Các quy định về chế độ bảo hộ lao động và yêu cầu về vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe đối với CBCNV trong Tập đoàn

- Phần III: Biện pháp đảm bảo an toàn vệ sinh lao động cho một số nghề, công việc và sơ cấp cứu tại nơi làm việc.

Ngoài ra Tài liệu có Phụ lục và Hướng dẫn kỹ thuật an toàn.

Tài liệu này nhằm cung cấp các thông tin cơ bản để các đơn vị thuộc Tập đoàn tham khảo, biên soạn tài liệu huấn luyện ATVSLĐ trên cơ sở đặc điểm lao động sản xuất kinh doanh cụ thể của đơn vị, phù hợp cho từng đối tượng quy định tại Thông tư số 27/2013/TT-BLĐTBXH ngày 18/10/2013; với đối tượng người lao động, đơn vị bổ sung các nội dung biện pháp đảm bảo ATLĐ trong các nghề, công việc có ở đơn vị mà chưa có trong Tài liệu, để đảm bảo công tác huấn luyện cho người lao động phù hợp với điều kiện lao động thực tế của cơ sở.

Tập đoàn rất mong được sự đóng góp ý kiến của các đơn vị, cá nhân để tài liệu ngày càng hoàn chỉnh hơn. Các ý kiến đóng góp xin gửi về Ban Tổ chức Cán bộ - Lao động (VNPT).

Xin trân trọng cảm ơn./.

Hà Nội, tháng 3 năm 2014

TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM

PHẦN 1

HỆ THỐNG PHÁP LUẬT VÀ NHỮNG QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC VỀ AN TOÀN LAO ĐỘNG, VỆ SINH LAO ĐỘNG

Bài 1

MỤC ĐÍCH, Ý NGHĨA CỦA CÔNG TÁC BẢO HỘ LAO ĐỘNG

1. Định nghĩa

Bảo hộ lao động (BHLĐ) mà nội dung chủ yếu là công tác An toàn lao động và vệ sinh lao động là các hoạt động đồng bộ trên các mặt luật pháp, tổ chức hành chính, kinh tế xã hội, khoa học kỹ thuật nhằm cải thiện điều kiện lao động, ngăn ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, bảo đảm an toàn, bảo vệ sức khỏe cho người lao động trong quá trình lao động sản xuất.

2. Mục đích công tác BHLĐ

Trong quá trình lao động dù sử dụng công cụ thông thường hay máy móc hiện đại, dù áp dụng kỹ thuật công nghệ giản đơn hay áp dụng kỹ thuật công nghệ phức tạp, tiên tiến đều phát sinh và tiềm ẩn những yếu tố nguy hiểm, có hại, gây tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp cho người lao động.

Một quá trình lao động có thể tồn tại một hoặc nhiều yếu tố nguy hiểm có hại. Nếu không được phòng ngừa cẩn thận, chúng có thể tác động vào con người gây chấn thương, bệnh nghề nghiệp, làm giảm sút hoặc mất khả năng lao động hoặc tử vong. Cho nên việc chăm lo xây dựng môi trường làm việc, điều kiện lao động an toàn thuận lợi, cải thiện điều kiện lao động, đảm bảo nơi làm việc an toàn, vệ sinh là một trong những nhiệm vụ trọng yếu để phát triển sản xuất và tăng năng suất lao động.

Chính vì vậy, công tác BHLĐ luôn phải được quan tâm, nhằm mục đích:

- Đảm bảo an toàn thân thể cho người lao động, hạn chế đến mức thấp nhất hoặc không để xảy ra tai nạn, chấn thương hoặc tử vong trong lao động do yếu tố nguy hiểm trong điều kiện lao động xấu gây ra.

- Bảo đảm người lao động khỏe mạnh, không bị mắc bệnh nghề nghiệp hoặc các bệnh tật khác do các yếu tố nguy hại trong điều kiện lao động xấu gây ra.

- Bồi dưỡng phục hồi kịp thời và duy trì sức khỏe, khả năng lao động cho người lao động.

3. Ý nghĩa của công tác BHLĐ

- Ý nghĩa chính trị:

Bảo hộ lao động thể hiện quan điểm coi con người vừa là động lực, vừa là mục tiêu của sự phát triển. Tỷ lệ tai nạn lao động thấp, người lao động khỏe mạnh, không mắc bệnh nghề nghiệp thì lực lượng lao động luôn luôn được bảo vệ và phát triển. BHLĐ tốt, tai nạn lao động không xảy ra, sức khỏe người lao động được bảo đảm thì Nhà nước và xã hội sẽ giảm bớt được những tổn thất trong việc khắc phục hậu quả và tập trung đầu tư cho các công trình phúc lợi xã hội.

- Ý nghĩa về kinh tế:

Người lao động được bảo vệ tốt trong lao động sản xuất, có sức khỏe, không bị ốm đau, bệnh tật, điều kiện làm việc thoải mái, không nơm nớp lo sợ bị tai nạn lao động, bị mắc bệnh nghề nghiệp thì sẽ có ngày công cao, yên tâm làm việc với năng suất

lao động cao, chất lượng sản phẩm tốt, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Ngược lại, nếu để môi trường làm việc xấu, tai nạn lao động hoặc ốm đau xảy ra nhiều sẽ gây khó khăn cho sản xuất. Người bị ốm đau, tai nạn lao động phải nghỉ việc để chữa trị, ngày công lao động sẽ giảm; chi phí về bồi thường tai nạn lao động, ốm đau, điều trị, ma chay... sẽ tăng, đồng thời kéo theo những chi phí sửa chữa, khắc phục hậu quả do sự cố TNLĐ như: máy móc, nhà xưởng, nguyên vật liệu bị hư hỏng.

Như vậy, làm tốt công tác BHLĐ sẽ ngăn ngừa tai nạn lao động (TNLĐ), bệnh nghề nghiệp (BNN), nâng cao sức khỏe cho người lao động; góp phần nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, dịch vụ và cải thiện quan hệ lao động; đồng thời giúp cho doanh nghiệp giảm các chi phí về y tế, chăm sóc sức khỏe người lao động.

Quan tâm thực hiện tốt công tác BHLĐ là thể hiện sự quan tâm đầu tư cho tăng năng suất lao động, đầu tư cho con người, là điều kiện đảm bảo cho sản xuất phát triển lâu dài, hiệu quả kinh tế cao.

4. Nội dung của công tác BHLĐ

Công tác BHLĐ bao gồm 04 nội dung chủ yếu sau:

- Kỹ thuật an toàn lao động ;
- Vệ sinh lao động ;
- Các chính sách, chế độ bảo hộ lao động.
- Các quy định của pháp luật cần tổ chức thực hiện trong doanh nghiệp.

a. Kỹ thuật an toàn: KTAT là hệ thống các biện pháp và phương tiện về tổ chức và kỹ thuật nhằm phòng ngừa sự tác động của các yếu tố nguy hiểm trong sản xuất đối với người lao động.

Nội dung kỹ thuật an toàn chủ yếu gồm những vấn đề sau:

- Xác định vùng nguy hiểm
- Xác định các biện pháp về quản lý, tổ chức và thao tác làm việc đảm bảo an toàn.
- Sử dụng các thiết bị an toàn thích ứng: thiết bị che chắn, thiết bị phòng ngừa, thiết bị bảo hiểm, tín hiệu, báo hiệu, trang bị bảo vệ cá nhân...

b. Vệ sinh lao động: VSLĐ là hệ thống các biện pháp và phương tiện về tổ chức và kỹ thuật nhằm phòng ngừa sự tác động của các yếu tố có hại trong sản xuất đối với người lao động. Để ngăn ngừa sự tác động của các yếu tố có hại phải tiến hành một loạt các việc cần thiết. Trước hết phải nghiên cứu sự phát sinh và tác động của các yếu tố đó đối với cơ thể con người, trên cơ sở đó xác định tiêu chuẩn giới hạn cho phép của các yếu tố có hại trong môi trường lao động, xây dựng các biện pháp về vệ sinh lao động.

Nội dung chủ yếu của vệ sinh lao động, bao gồm:

- Xác định khoảng cách an toàn về vệ sinh.
- Xác định các yếu tố có hại cho sức khỏe.
- Biện pháp về tổ chức, tuyên truyền giáo dục ý thức và kiến thức về vệ sinh lao động, theo dõi quản lý sức khỏe, tuyển dụng lao động.

- Biện pháp về vệ sinh học, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường.

- Các biện pháp về kỹ thuật vệ sinh: Thông gió, điều hòa nhiệt độ, chống bụi, khí độc, kỹ thuật chiếu sáng, kỹ thuật chống điện từ trường...

c. Chính sách, chế độ BHLĐ: Các chính sách, chế độ BHLĐ chủ yếu bao gồm:

- Chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật

- Chế độ bồi thường, trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp;

- Chế độ trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân,...

Các chính sách, chế độ nhằm đảm bảo sử dụng sức lao động hợp lý khoa học; bồi dưỡng phục hồi sức lao động như thời giờ làm việc thời giờ nghỉ ngơi...

Các chính sách, chế độ BHLĐ nhằm bảo đảm thúc đẩy việc thực hiện các biện pháp kỹ thuật an toàn, biện pháp về vệ sinh lao động như chế độ trách nhiệm của cán bộ quản lý, của tổ chức bộ máy làm công tác BHLĐ; kế hoạch hóa công tác BHLĐ, các chế độ về tuyên truyền huấn luyện, chế độ về thanh tra, kiểm tra, chế độ về khai báo, điều tra, thống kê, báo cáo tai nạn lao động...

d. Các quy định của pháp luật cần tổ chức thực hiện trong doanh nghiệp:

Quy định khai báo, điều tra, thống kê, báo cáo về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp;